

Việt Trì, ngày 29 tháng 6 năm 2023

Số: 203/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 271/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2023, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Tuấn H**, sinh năm 1991.

Nơi ĐK HKTT: Khu a, xã a, huyện a, tỉnh Phú Thọ.

Nơi công tác: Đội tham mưu Hậu cần- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

2. Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Lâm H**, sinh năm 1991.

Nơi ĐK HKTT: Số nhà a, ngõ a, tổ a, khu Ha, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tuấn H và chị Nguyễn Thị Lâm H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Cao Bách, sinh ngày 15/8/2017. Ly hôn, anh H và chị H thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Lâm H sẽ trực tiếp chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Cao Bách, sinh ngày 15/8/2017 kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi con chung thành niên. Anh Nguyễn Tuấn H sẽ cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/tháng/con chung kể từ tháng 7 năm 2023 cho đến khi con chung thành niên.

Chị H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Anh Nguyễn Tuấn H và chị Nguyễn Thị Lâm H thống nhất xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Tuấn H tự nguyện xin chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận anh H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0000355 ngày 09/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Việt Trì, T. Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP. Việt Trì, T. Phú Thọ;
- UBND Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Lê Anh Tuấn

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 203/2023/TL-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Việt Trì, ngày 29 tháng 6 năm 2023

**TRÍCH LỤC
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 203/2023/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Tuấn H, sinh năm 1991.

Nơi ĐK HKTT: Khu a, xã a, huyện a, tỉnh Phú Thọ.

Nơi công tác: Đội tham mưu Hậu cần - Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Lâm H, sinh năm 1991.

Nơi ĐK HKTT: Số nhà a, ngõ a, tổ a, khu Ha, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ
QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tuấn H và chị Nguyễn Thị Lâm H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Cao Bách, sinh ngày 15/8/2017. Ly hôn, anh H và chị H thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Lâm H sẽ trực tiếp chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Cao Bách, sinh ngày 15/8/2017 kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi con chung thành niên. Anh Nguyễn Tuấn H sẽ cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/tháng/con chung kể từ tháng 7 năm 2023 cho đến khi con chung thành niên.

Chị H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Anh Nguyễn Tuấn H và chị Nguyễn Thị Lâm H thống nhất xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Tuấn H tự nguyện xin chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận anh H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0000355 ngày 09/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;

THẨM PHÁN

Lê Anh Tuấn

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 40/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Việt Trì, ngày 13 tháng 02 năm 2020